

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 347/2023/DS-ST
Ngày 29 - 12- 2023
V/v tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng

Ông Châu Trung Trực

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là thư ký Toà án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 791/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 438/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Lợi B, xã Tạ An Khương N, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:*

+ Ông Lê Chí H; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Lợi B, xã Tạ An Khương N, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Bà Đinh Diệu H; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Lợi B, xã Tạ An Khương N, huyện Đàm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn kiện và lời trình bày của chị Nguyễn Thị Kiều Tr trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Chị Tr có tham gia hụi do ông H và bà H làm chủ. Loại hụi 2.000.000 đồng, mở ngày 10/11/2021, gồm 24 chung, chị Tr tham gia 1 chung, góp được

15 lần thì anh H và chị H đình hui. Vào ngày 01/4/2023 anh H và chị H có làm giấy chốt tiền hui còn nợ chị Trang 30.000.000 đồng. Nay chị Tr yêu cầu ông Lê Chí H và bà Đình Diệu H trả lại số tiền hui còn nợ là 30.000.000đ.

** Đối với ông Lê Chí H và bà Đình Diệu H:* Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị Tr nhưng ông, bà không có ý kiến gì và cũng không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Lê Chí H và bà Đình Diệu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Chị Tr yêu cầu ông H và bà H trả tiền hui nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hui, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Tr khởi kiện yêu cầu ông H và bà H trả số tiền hui 30.000.000 đồng. Thấy rằng, theo danh sách hui viên đối với dây hui nêu trên do bà H làm chủ có thể hiện chị Tr là hui viên. Quá trình tham gia hui chị Tr thực hiện tốt nghĩa vụ, góp được 15 kì thì vào ngày 10/01/2023 âm lịch bà H và ông H đình hui. Đến ngày 01/4/2023 bà H và ông H có làm giấy tính hui xác định còn nợ chị Tr số tiền 30.000.000 đồng.

Đối với ông H và bà H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của chị Tr, nhưng không có ý kiến, không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không có thiện chí phối hợp với Tòa án để giải quyết vụ án. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của chị Tr thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, buộc ông H và bà H có nghĩa vụ trả cho chị Tr số tiền hui 30.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr không phải chịu; ông Lê Chí H và bà Đình Diệu H chịu 1.500.000 đồng (30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 2 Điều 92, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kiều Tr. Buộc bà Đinh Diệu H và ông Lê Chí H trả số tiền hội 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày chị Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H và bà H chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông H và bà H còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị Kiều Tr không phải chịu, chị Tr đã nộp tạm ứng án phí số tiền 750.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000298 ngày 15/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được nhận lại; ông Lê Chí H và bà Đinh Diệu H phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**